



ISO 9001:2000

TUNG KUANG INDUSTRIAL JOINT STOCK COMPANY

Số 3, đường 2A Khu công nghiệp Biên Hoà II, Đồng Nai, Việt Nam.

Tel: +84 (61) 836-688

Fax: +84 (61) 836-552/836-553

Email: tungkuang@hcm.vnn.vn

Website: <http://www.tungkuangco.com>

Số: 104/ CVTK - 10

V/v: Chênh lệch số liệu trong

báo cáo tài chính kiểm toán

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2010

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Thưa Quý Ngài,

Công ty Cổ Phần Công Nghiệp Tung Kuang (“Tung Kuang”) xin gửi tới Quý Ngài lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe.

Chúng tôi xin giải trình nguyên nhân có sự khác biệt giữa số dư cuối năm của Báo cáo tài chính năm 2008 do Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học (AISC) kiểm toán và số dư đầu năm của Báo cáo tài chính 2009 do Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt(AASCN) kiểm toán, chúng tôi xin giải thích cụ thể như sau:

Theo như Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008 đã được lập và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học (AISC), kết quả hoạt động kinh doanh của công ty lỗ 8.222.308.073 đồng. Kết quả kinh doanh hợp nhất này bao gồm kết quả kinh doanh của công ty mẹ (Tung Kuang) và công ty con (Tung Yang). Trong kết quả kinh doanh của công ty mẹ đã bao gồm khoản lỗ do đầu tư vào công ty con là **8.736.574.836 đồng** (dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn) trong quá trình làm báo cáo tài chính hợp nhất thì khoản lỗ của công ty con bị trùng 01 lần. Theo quy định, khi lập báo cáo tài chính hợp nhất thì phải hoàn nhập lại khoản đầu tư vào công ty con, nhưng do sai sót trong quá trình làm báo cáo nên chúng tôi đã không hoàn nhập lại khoản đầu tư vào công ty con điều này đã làm cho báo cáo của chúng tôi từ lãi **514.266.763 đồng** thành lỗ **8.222.308.073 đồng**

Chi tiết sự chênh lệch Số đầu năm của Báo cáo tài chính năm 2009 và số cuối năm của Báo cáo tài chính năm 2008 như sau:

Trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất:

A. Tài Sản

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn(31/12/2008)

(8.736.574.836)

Điều chỉnh hoàn nhập dự phòng

8.736.574.836

Số 01/01/2009

0

B. Nguồn Vốn

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước(31/12/2008)

4.542.222.257

Điều chỉnh tăng số tiền thuế giá trị gia tăng

3.326.503.152

và thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi và truy thu cho



giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2007 theo Biên bản thanh tra
ngày 20 tháng 3 năm 2009 của Cục thuế Đồng Nai
Số 01/01/2009

7.868.725.409

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (31/12/2008)

(6.640.906.591)

Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

5.410.071.684

Số 01/01/2009

(1.230.834.907)

Trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Chi phí tài chính(31/12/2008)

47.299.556.424

Giảm Chi phí tài chính tương ứng với dự phòng
khoản đầu tư vào Công ty con do khi lập BCTC hợp nhất
năm 2008 không hoàn nhập lại khoản dự phòng.

(8.736.574.836)

Số 01/01/2009

38.562.981.588

Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ(31/12/2008)

(8.222.308.073)

Điều chỉnh tăng Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ

8.736.574.836

Số 01/01/2009

514.266.763

Lãi cơ bản trên cổ phiếu(31/12/2008)

(388)

Điều chỉnh hồi tố tăng Lãi cơ bản trên cổ phiếu

412

Số 01/01/2009

24

Trên đây là giải trình của Công ty Tung Quang về sự chênh lệch số đầu năm của báo
cáo tài chính năm 2009 và số cuối năm của báo cáo tài chính năm 2008

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2010

TỔNG GIÁM ĐỐC



TSAN HSUN LIN

